

TRANG THÔNG TIN VỀ LUẬN ÁN

Tên đề tài LATs: Phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh biến đổi khí hậu

Chuyên ngành: Kinh tế chính trị Mã số: 9310102

Họ tên NCS: Phạm Hữu Thanh Nhã Mã số NCS: N19701005

Người hướng dẫn khoa học: HDĐL PGS.TS. Đỗ Phú Trần Tình

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP.HCM

1. TÓM TẮT LUẬN ÁN

Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận liên quan đến phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp và biến đổi khí hậu, luận án đã lựa chọn các lý thuyết nền tảng để từ đó xây dựng khung phân tích của luận án. Theo đó, phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu là quá trình đầu tư tạo ra sự biến đổi trên các mặt số lượng, chất lượng và cơ cấu nguồn nhân lực nông nghiệp theo hướng tiến bộ nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành nông nghiệp. Đồng thời, luận án cũng xác định các nhân tố chủ yếu tác động đến phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp gồm chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế, di cư nông thôn – thành thị, hệ thống y tế, chính sách giáo dục nông nghiệp chính quy, chính sách giáo dục nông nghiệp không chính quy (khuyến nông) và biến đổi khí hậu.

Trên cơ sở khung phân tích đã xây dựng, luận án tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL trong bối cảnh biến đổi khí hậu giai đoạn 2011 – 2023. Kết quả nghiên cứu cho thấy, quá trình giảm số lượng lao động nông nghiệp ở ĐBSCL chậm, tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm luôn duy trì ở mức cao. Chất lượng nguồn nhân lực nông nghiệp có sự nâng lên ở mức trung bình nhưng còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất. Cơ cấu nguồn nhân lực nông nghiệp cũng có sự dịch chuyển để thích ứng tốt hơn với biến đổi khí hậu. Đồng thời, kết quả phân tích tác động của các nhân tố đến nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL cho thấy, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và di cư có tác động dịch chuyển lao động nông nghiệp dư thừa, nhưng chủ yếu ở nhóm lao động trẻ, vốn chiếm thiểu số trong ngành nông nghiệp. Cả chính sách giáo dục nông nghiệp chính quy và khuyến nông đều làm tăng kiến thức và kỹ năng về công nghệ nông nghiệp cho người làm nông nghiệp. Tuy nhiên, tác động của các chính sách này lại có sự khác biệt lớn đến số lượng lao động nông nghiệp được đào tạo.

Trong đó, khuyến nông thời gian qua đã đào tạo cho phần lớn lao động nông nghiệp ở ĐBSCL. Từ thực trạng phát triển nguồn nhân lực và các nhân tố tác động đến phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL, luận án đề xuất các nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL trong thời gian tới.

2. NHỮNG KẾT QUẢ MỚI CỦA LUẬN ÁN

Về lý luận: Luận án đã xây dựng khung phân tích về nội dung, các tiêu chí đánh giá phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Đồng thời, luận án đã làm sâu sắc thêm phần vận dụng lý thuyết kinh tế về các nhân tố tác động đến nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay.

Về thực tiễn: Luận án đã phân tích và đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ĐBSCL trong bối cảnh biến đổi khí hậu trên các mặt số lượng, chất lượng và cơ cấu. Từ đó, luận án đã đưa ra được một số giải pháp mới, đặc biệt là điều chỉnh mức độ đầu tư của nhà nước vào các nhân tố tác động đến phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay.

3. CÁC ỨNG DỤNG/ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG TRONG THỰC TIỄN HAY NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN BỎ NGỎ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

Luận án cung cấp cơ sở khoa học cho các nhà quản lý và hoạch định chính sách trong việc hoàn thiện và triển khai các chính sách phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay.

Mặc dù đã có sự cố gắng và đóng góp nhất định, luận án vẫn còn một số điểm hạn chế sau đây:

Thứ nhất: Nghiên cứu đánh giá thực trạng phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp thông qua khảo sát diện rộng 412 mẫu đại diện cho lao động nông nghiệp tại ba tiểu vùng sinh thái của ĐBSCL, quy mô mẫu này còn nhỏ và luận án áp dụng kỹ thuật lấy mẫu phi xác suất nên tính đại diện cho toàn bộ nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL là chưa cao. Các nghiên cứu tiếp theo cần đầu tư nhiều hơn về quy mô mẫu, mở rộng phạm vi nghiên cứu ở nhiều tỉnh khác để nghiên cứu đạt kết quả khái quát cao hơn cho tổng thể.

Thứ hai: Khi đo lường số lượng lao động dư thừa, luận án xác định lao động dư thừa trong nông nghiệp là lao động dư thừa ở khu vực nông thôn mà chưa trực tiếp xác định số lượng lao động dư thừa của ngành nông nghiệp ở ĐBSCL. Vì vậy, hướng nghiên cứu sau có thể tính toán số lượng lao động dư thừa trong nông nghiệp và đưa ra dự báo cung cầu về lao động nông nghiệp trong tương lai.

Thứ ba: Luận án đã sử dụng chuỗi thời gian từ năm 2011 – 2023 để phân tích theo hướng so sánh tác động của các nhân tố giáo dục nông nghiệp (chính quy và khuyến nông) mà nhà nước sử dụng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông nghiệp ở ĐBSCL, tuy nhiên nghiên cứu chỉ dừng lại ở kiểm định thống kê mà chưa áp dụng mô hình kinh tế lượng. Hướng nghiên cứu về sau cần thực hiện kiểm chứng mối quan hệ này bằng cách thực hiện mô hình kinh tế lượng để bổ sung.

CÁN BỘ HƯỚNG DẪN

NGHIÊN CỨU SINH

PGS.TS. Đỗ Phú Trần Tình

Phạm Hữu Thanh Nhã

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO
HIỆU TRƯỞNG